

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **385/2021/HSST**

Ngày 30 - 9 - 2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Ngọc

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Chánh

Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Minh Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 482/2021/TLST-HS ngày 07/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 438/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Quang V, sinh năm 1991 tại Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú: ấp 2, xã Phú Điền, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện nay: không xác định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Kim T, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1963 (chết năm 2013); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Phạm Thị Bích V, sinh năm 1995 và có 01 (một) con sinh năm 2018; Tiền sự: Không

Tiền án:

- Ngày 04/4/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 (ba) năm tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án số 30). Chưa được xóa án tích.

- Ngày 20/3/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 (mười) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 19). Chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Ngày 08/4/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản” (Bản án số 27).

- Ngày 26/8/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian chấp hành là 24 (hai mươi bốn) tháng.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 19/5/2021, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 731 ngày 28-5-2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09 tháng 4 năm 2021, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 574 ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

- Bị hại: Ông **Bùi Huy H**, sinh năm 1977.

Địa chỉ: số H/A, KP!A, phường HN, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng: Ông **Bùi Công L**, sinh năm 1976.

(Bị cáo V, anh H, anh L – vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19-5-2021, H (không rõ họ, địa chỉ) là bạn của Nguyễn Quang V đến xưởng nhựa nơi V đang làm việc thuộc phường Trảng D, thành phố Biên Hòa để rủ V sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, H rủ V đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng thì V đồng ý. Sau đó, V điều khiển xe mô tô biển số 70F8-8798 chở H đi tìm tài sản trộm cắp, khi cả hai đi ngang nhà số H/A, KP!A, phường HN, TP. Biên Hòa thì phát hiện cửa nhà mở, bên trong có 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số 60U6-7570 của anh Bùi Huy H đang dựng trong sân nhà không người có trông coi nên H nói V dừng xe lại trước nhà số A/B, khu phố A, phường Hố N, thành phố Biên Hòa để V đứng ngoài canh giới, còn H vào trong lấy trộm chiếc xe mô tô trên. Khi H đang dắt chiếc xe của anh H ra ngoài thì bị anh Bùi Công L ngụ tại số H/A, KP!A, phường HN, TP. Biên Hòa phát hiện, tri hô thì H bỏ chạy thoát, còn V bị bắt giữ giao Công an phường Hố Nai lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra, xử lý.

Tang vật thu giữ, gồm:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 60U6-7570 thuộc sở hữu của anh Bùi Huy H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả lại cho anh H.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển số 70F8-8798 là phương tiện Nguyễn Quang V sử dụng làm phương tiện phạm tội.

- 01 (một) gậy bốn khúc hình tròn, màu đen, độ dài khoảng 65cm của Nguyễn Quang V.

- 01 (một) đĩa CD lưu lại hình ảnh của Nguyễn Quang V tại hiện trường gây án: lưu hồ sơ vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 236/KL-HĐĐGTS ngày 21/5/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: “01 (một) xe mô tô, gắn máy biển số 60U6-7570 có giá trị định giá tài sản là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số 494/CT-VKSBNH ngày 06/9/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo: Nguyễn Quang V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang V phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: không có. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo: từ 02 (hai) năm (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

Về Trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Huy H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đối với tên H (không rõ họ, địa chỉ) cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội với Nguyễn Quang V đã chạy thoát nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển số 70F8-8798 là phương tiện V sử dụng để phạm tội hiện chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Quang V vắng mặt (có đơn xin vắng mặt) nên không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Về thủ tục tố tụng: Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Bùi Huy H là bị hại, người làm chứng anh Bùi Công L vắng mặt không lý do. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt bị cáo, bị hại và người làm chứng.

[2]. Lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại hồ sơ và tại phiên tòa phù hợp vật chứng, kết quả giám định. Qua đó, đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 19-5-2021, tại nhà số H/A, KP!A, phường HN, TP. Biên Hòa, Nguyễn Quang V và H (Không rõ họ, địa chỉ) đã có hành vi trộm cắp 01 (một) xe mô tô, gắn máy biển số 60U6-7570 có giá trị định giá tài sản là 9.000.000 đồng (*chín triệu đồng*) của anh Bùi Huy H thì V bị bắt quả tang, còn H chạy thoát. Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Quang V đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” được điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người nghiện ma túy. Bị cáo có 02 (hai) tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo

mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo có 02 (hai) tiền án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nhưng do trong vụ án này là tình tiết định khung hình phạt nên tình tiết tăng nặng: không có, về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về Trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Huy H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với tên H (không rõ họ, địa chỉ) cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội với Nguyễn Quang V đã chạy thoát nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, biển số 70F8-8798 là phương tiện V sử dụng để phạm tội hiện chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điểm c khoản 2 Điều 290, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2021.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Quang V phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có mặt thời hạn tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt thời hạn tính từ ngày nhận bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Hồng Ngọc